

Bản án số: 75/2021/HS-PT

Ngày: 14/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Tuấn, ông Nguyễn Văn S

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn S do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn K, sinh năm 1982 tại Hải Dương; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 6, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có vợ Nguyễn Thị A, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến ngày 30/12/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Ngày 15/01/2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; Bị cáo tại ngoại, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1993 tại huyện K, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn G, xã V, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1966; Có vợ là Vương Thị G và 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 20/11/2020 của Trưởng phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức

phạt tiền là 1.500.000 đồng; đã nộp tiền phạt xong ngày 25/11/2020 (chưa được xóa); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2020, đến ngày 30/12/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K: Bà Nguyễn Thị U – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/12/2020 tại quán ăn ở thị trấn N, huyện N, Nguyễn Văn K rủ Phạm Quang H, sinh năm 1989 ở H, Đ, K, Hải Dương và Trịnh Viết S1, sinh năm 1983 ở thôn G, Đ, N, Hải Dương đến nhà K (ở tại thôn 6, xã T, N, Hải Dương) để hát Karaoke. Khoảng 21 giờ cùng ngày S, H đến quán nhà K. Khi chỉ có H và K ở trong phòng hát Karaoke thì K có đưa cho H 02 viên kẹo màu xám hình lục giác (là loại ma túy tổng hợp dạng kẹo), 01 chỉ ke (là loại ma túy tổng hợp dạng Ketamine) và bảo với H “anh cho riêng em thử đồ này ngon lắm” (*số ma túy này Kết khai mua được từ mấy ngày hôm trước của người không quen biết tại khu vực Q, huyện K, tỉnh Hải Dương*). H biết là ma túy nên đồng ý cầm rồi sử dụng 01 viên bằng cách uống trực tiếp với nước coca cola còn 01 viên để tại đĩa sứ (đĩa sứ có bật lửa, thẻ nhựa để sẵn ở trên mặt bàn phòng hát), sau đó K đi ra ngoài, K gọi điện cho anh S2 ở thôn V, xã Đ, N bảo điều cho nữ nhân viên đến quán hát của K để phục vụ rót bia, rồi K đi vào phòng ngủ của mình để ngủ do buổi chiều K đã uống rượu. H tiếp tục bỏ 01 chỉ ma túy ketamine mà K đưa cho ra xào bằng cách hơ nóng đĩa sứ sau đó dùng thẻ nhựa miết, đảo, trộn cho chất tinh thể thành dạng bột rồi tự sử dụng một phần ketamine, số còn lại chưa sử dụng hết H để ở trên đĩa cùng với 01 viên kẹo, mục đích để cá nhân H sẽ sử dụng tiếp. Sau đó S1 vào phòng hát thì H đi ra ngoài đi vệ sinh, S1 ngồi hát và nhìn thấy trên đĩa có 01 viên kẹo màu xám hình lục giác và chất bột màu trắng biết đó là ma túy tổng hợp nên S1 bẻ viên kẹo làm đôi và trực tiếp sử dụng một nửa viên bằng cách uống với nước coca cola, nửa viên còn lại thì S1 để lại trên đĩa. Lúc sau có Hà Thị C, sinh ngày 11/11/2004 ở P, L, Bắc Ninh đến quán hát (do chiều ngày 19/12/2020 H rủ C đến nhà K để hát), C tự đến nhà K rồi vào phòng hát ngồi nhìn thấy trên đĩa sứ có ½ viên kẹo và chất bột màu trắng biết đó là ma túy tổng hợp C lấy ½ viên kẹo sử dụng uống cùng với Coca cola. Khi H đi vệ sinh vào trong phòng hát thì không thấy viên ma túy ở đĩa trên mặt bàn phòng hát ở đâu nữa, do mãi nghe nhạc và đang phê ma túy nên H cũng không hỏi gì. Tiếp đó, Nguyễn Văn S đến và tự đi vào trong phòng hát (H có rủ S từ chiều đến quán để hát). Khi vào trong phòng hát thì thấy có nhạc mạnh, ánh sáng mập mờ nên S đã bỏ 01 viên màu xanh hình chữ nhật ở trong túi quần phía

trước bên trái của mình ra sử dụng cho bản thân còn 01 viên màu xanh hình chữ nhật S vẫn để trong túi quần rồi S ngồi nghe nhạc(*nguồn gốc 02 viên ma túy của S: trước đó S mua được 02 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo vào sáng ngày 19/12/2020 tại X, huyện K của người đàn ông ông không quen biết với giá 500.000đ mục đích để sử dụng cho bản thân*). Sau đó có 03 nữ nhân viên đến và tự đi vào phòng hát để phục vụ rót bia cho khách phòng hát, trong đó có 02 nữ nhân viên đến trước là Phạm Thanh A sinh ngày 11/10/2005 ở L, V, N, Hải Dương, Đinh Thị Thu G, sinh ngày 28/5/2005 ở C 1, P, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên và 01 người đến sau là Lều Thị Q, sinh ngày 15/12/2002 ở P, thành phố Y, tỉnh Hưng Yên. Trong quá trình ở trong phòng hát, thấy trên mặt bàn có đĩa sứ màu trắng, bên trên đĩa sứ có chất bột màu trắng và biết đó là ma túy dạng Ketamine nên A, G, Q tự lấy và sử dụng (không có ai mời hay rủ rê sử dụng), sau khi sử dụng xong thì ngồi nghe nhạc. Một lúc sau Nguyễn Trường D, sinh năm 1979 ở khu 6, thị trấn N, N, Hải Dương vào phòng hát ngồi nghe nhạc cùng. D đi ra, rồi lại đi vào phòng hát nhiều lần, không sử dụng ma túy. Đến 02 giờ 30 phút ngày 20/12/2020, Công an huyện N kiểm tra phòng hát của Nguyễn Văn K phát hiện 07 thanh niên gồm 03 nam và 04 nữ có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Văn K đang ngủ ở phòng cá nhân, lực lượng Công an đã lập biên bản và thu giữ: Trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn S đang mặc 01 viên nén màu xanh hình hộp chữ nhật trên mặt có chữ LV, cho vào phong bì dán kín niêm phong đánh số 02; Thu giữ trên mặt đĩa bầu dục màu trắng kích thước khoảng 25x 18cm ở trên mặt bàn trong phòng hát có chất bột màu trắng (cho vào phong bì dán niêm phong đánh số 03) và 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút, 03 bật lửa ga, 03 vỏ lon coca cola; Thu giữ ở mép tường phải hướng nhìn từ ngoài vào dưới màn hình tivi ½ viên nén màu xanh (cho vào phong bì dán kín niêm phong đánh số 04); quản lý trên người Phạm Quang H số tiền 8.250.000đ được niêm phong trong phong bì đánh số 01.

Tại Kết luận giám định số 60/KLGD ngày 20/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Viên nén màu xanh ký hiệu mẫu số 2 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,36 gam, là loại MDMA; Chất bột màu trắng ký hiệu mẫu số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,28 gam là loại Ketamine; Mảnh vỡ của viên nén màu xanh ký hiệu mẫu 4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,15 gam, là loại MDMA. Hoàn lại đối tượng giám định: hoàn lại 0,15 gam mẫu số 2; 0,16 gam mẫu số 3 cùng toàn bộ vỏ bao bì của 03 mẫu được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 60MT/PC09.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện N đã căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s, p khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS) đối với bị cáo Nguyễn Văn K; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 34 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

đối với bị cáo Nguyễn Văn S, xử phạt S 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/6/2021 bị cáo K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 29/6/2021 bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn K trình bày: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình và hiện bị cáo đang mắc bệnh suy thận, hàng tháng phải đi chạy thận nhân tạo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã tham gia phong trào ủng hộ quỹ Covid thể hiện trách nhiệm với cộng đồng nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 và Nguyễn Văn S tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Trước khi mở phiên tòa, S đã rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Xem xét kháng cáo của K thấy rằng cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) cho bị cáo, giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, tuy nhiên xét bị cáo K hiện đang bị suy thận nặng, bị cáo lại thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo từ 3-6 tháng tù. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn S trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Trước khi mở phiên tòa, S có đơn rút toàn bộ kháng cáo nên Tòa án đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với S.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 19/12/2020, tại phòng hát gia đình thuộc quyền quản lý và sở hữu của Nguyễn Văn K tại thôn 6, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương, K đã có hành vi cung cấp ma túy cho Phạm Quang H để Hiệu sử dụng riêng cho bản

thân, cho mượn phòng hát và chuẩn bị các dụng cụ để H sử dụng ma túy. Nguyễn Văn S có hành vi cất giấu trái phép 0,36 gam ma túy loại MDMA trong túi quần phía trước bên trái của mình đang mặc mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn có Trịnh Viết S1, Hà Thị C, Đinh Thị Thu G, Phạm Thanh A, Lều Thị Q sau đó có mặt trong phòng hát và có hành vi tự sử dụng ma túy. Đến 02 giờ 30 phút ngày 20/12/2020 thì bị lực lượng Công an huyện N kiểm tra phát hiện bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS và Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh các bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo K: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo, bị cáo là người khuyết tật nặng và có thành tích xuất sắc trong phong trào chung tay đẩy lùi dịch Covid – 19 được UBND xã T tặng thưởng giấy khen quy định tại điểm s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có hành vi cung cấp ma túy cho H để H sử dụng riêng cho bản thân, cho mượn phòng hát và chuẩn bị các dụng cụ để các đối tượng sử dụng ma túy. Tuy nhiên xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn; bị cáo đang mắc bệnh suy thận di chứng bị hồng 01 bên mắt và hồng 01 bên tai, hàng tháng phải chạy thận nhân tạo nên HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo như ý kiến của đại diện VKS tại phiên tòa, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật mà vẫn đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] .Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện N về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s, p khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn K;

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù được trừ đi 26(*Hai mươi sáu*) ngày tạm giữ, tạm giam, còn lại phải chấp hành 23 (*Hai mươi ba*) tháng 04 (*Bốn*) ngày tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 14/09/2021)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện N;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA huyện N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Yến